**Phụ lục 3**

**Mẫu Chứng thư giám định chất lượng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất**

**TÊN TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH**

(Ghi đầy đủ thông tin về địa chỉ, số điện thoại, fax, e-mail, website,...)

|  |  |
| --- | --- |
| Số ……/…………  | *(Địa danh), ngày.... tháng....năm ……* |

**CHỨNG THƯ GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG PHẾ LIỆU NHẬP KHẨU**

*(Chứng thư giám định phải được thể hiện đầy đủ các thông tin liên quan đến tổ chức, cá nhân nhập khẩu, lô hàng phế liệu nhập khẩu và kết quả giám định lô hàng phế liệu nhập khẩu, bao gồm các thông tin chính dưới đây)*

**1. Tổ chức, cá nhân nhập khẩu và lô hàng phế liệu nhập khẩu:**

- Tên tổ chức, cá nhân: ………………………………………….……………………

- Địa chỉ: …………………………………………………………………….………….

- Giấy phép môi trường số: ……. ngày …….. do …….. (cơ quan cấp).

- Giấy xác nhận ký quỹ bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất: …………………………………………..…………

- Địa điểm kiểm tra, giám định: ……………………………………………………...

- Thời gian kiểm tra, giám định: ……………………………………………………..

- Hợp đồng số: ……………………………………………….………………………..

- Danh mục hàng hóa (phế liệu) số: ………………………..……………………….

- Hóa đơn số: ……………………………………………….…………………………

- Vận đơn số: …………………………………………….……………………………

- Tờ khai hàng hóa (phế liệu) nhập khẩu số: …………..………………………….

- Chủng loại phế liệu nhập khẩu (nêu rõ tên và mã HS): …………………………

- Số lượng hàng: số lượng công ten nơ/khối lượng phế liệu thuộc lô hàng rời.

**2. Nội dung kiểm tra, giám định:** Giám định chất lượng phế liệu nhập khẩu phù hợp QCVN 31:2024/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phế liệu sắt, thép, gang nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất.

**3. Phương pháp kiểm tra, giám định:** Bằng mắt thường hoặc phải lấy mẫu phân tích để xác định (ghi cụ thể phương pháp kiểm tra, giám định từng lô hàng).

**4. Kết quả kiểm tra chất lượng phế liệu nhập khẩu**

4.1. Tỷ lệ mã HS khác so với mã HS khai báo trong hồ sơ nhập khẩu (quy định tại Mục 2.1.4 QCVN 31:2024/BTNMT):

Phế liệu có mã HS thuộc Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu:

- Không vượt quá 20%: □

- Vượt quá 20%: □

*(Trường hợp phải lấy mẫu để phân tích, cần phải ghi giá trị cụ thể)*

4.2. Tạp chất không được lẫn trong phế liệu nhập khẩu (quy định tại Mục 2.4 QCVN 31:2024/BTNMT):

a) Mức nồng độ hoạt độ phóng xạ bề mặt của kim loại:

- Dưới mức quy định: □

- Vượt mức quy định: □

*(Trường hợp phải lấy mẫu để phân tích, thử nghiệm, cần phải ghi cụ giá trị kết quả đo, phân tích, thử nghiệm)*

b) Tạp chất không được lẫn trong phế liệu nhập khẩu:

- Không: □

- Có: □

4.3. Tỷ lệ khối lượng tạp chất được phép bám dính trong phế liệu nhập khẩu (quy định tại Mục 2.4.3 QCVN 31:2024/BTNMT):

- Không vượt quá 1%: □

- Vượt quá 1%: □

*(Trường hợp phải lấy mẫu để phân tích, cần phải ghi giá trị cụ thể)*

4.4. Nội dung khác theo quy định kỹ thuật tại Mục 2 QCVN 31:2024/BTNMT: (nếu có): ……………………………………………………………………………….…

**5. Kết luận về chất lượng lô hàng phế liệu nhập khẩu:** (*phải đánh giá lô hàng phế liệu nhập khẩu có đáp ứng hay không đáp ứng yêu cầu của QCVN 31:2024/BTNMT*).

*Tài liệu gửi kèm theo Chứng thư giám định bao gồm: (1) Biên bản kiểm tra; (2) Ảnh chụp các vị trí kiểm tra, vị trí lấy mẫu; (3) Phiếu trả kết quả đo, phân tích, thử nghiệm của các mẫu đại diện (trường hợp sử dụng thiết bị đo nhanh để kiểm tra hoạt độ phóng xạ hoặc phải lấy mẫu để phân tích, thử nghiệm).*

... (*Tổ chức giám định*) ... chịu trách nhiệm toàn bộ trước pháp luật về kết quả kiểm tra, giám định chất lượng lô hàng phế liệu nhập khẩu theo QCVN 31:2024/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phế liệu sắt, thép, gang nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất. Tài liệu, mẫu lưu theo quy định của pháp luật được sử dụng để phân tích, đối chiếu với kết quả kiểm tra, giám định lại (nếu có) trong trường hợp có nghi ngờ kết quả giám định hoặc có khiếu nại, tố cáo, có dấu hiệu vi phạm pháp luật của tổ chức, cá nhân./.

|  |  |
| --- | --- |
| **GIÁM ĐỊNH VIÊN***(Ký ghi rõ họ tên)* | **CƠ QUAN GIÁM ĐỊNH***(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |